UBND TỈNH KHÁNH HÒA
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP TRẦM HƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 723/QĐ-LNTH

*Bắc Khánh Vĩnh, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

## Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu số 03 "Bảo vệ rừng" thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án trồng rừng sản xuất năm 2026 – hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích: 29,00 ha thuộc Dự án trồng rừng sản xuất năm 2026 – hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích: 29,00 ha của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương

## CHỦ TỊCH CÔNG TY KIÊM GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP TRẦM HƯƠNG

*Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi: Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025, Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025, Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 637/QĐ-LNTH ngày 04/09/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Trồng rừng sản xuất năm 2026 diện tích 29,00 ha – Hồ sơ số 13/2026/TRSX (Mã rừng: 26.13.S.CT);*

*Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-LNTH ngày 10/10/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Trồng rừng sản xuất năm 2026 - hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích 29,00 ha;*

*Căn cứ Phương án tự thực hiện gói thầu số 02: "Trồng, chăm sóc rừng trồng" và gói thầu số 03: "Bảo vệ rừng" thuộc Dự án: Trồng rừng sản xuất năm 2026 - hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích: 29,00 ha của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương được ký duyệt ngày 03/10/2026;*

*Căn cứ Biên bản thảo luận, hoàn thiện phương án tự thực hiện và văn bản giao việc ngày 03/10/2026 giữa Ban lãnh đạo Công ty và đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện gói thầu số 02: "Trồng, chăm sóc rừng trồng" và gói thầu số 03: "Bảo vệ rừng" thuộc dự án: Trồng rừng sản xuất năm 2026 – hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích: 29,00 ha của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 03 "Bảo vệ rừng" thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án trồng rừng sản xuất năm 2026 – hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích: 29,00 ha của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương, bao gồm:

1. Tên dự án: Trồng rừng sản xuất năm 2026 - hồ sơ số 13/2026/TRSX, diện tích 29,00 ha.

2. Tên gói thầu: gói thầu số 03 "Bảo vệ rừng".

3. Tên đơn vị thực hiện gói thầu: Đội Bảo vệ và Phát triển rừng số 01; các Phòng, bộ phận trực thuộc Công ty (quản lý, giám sát, chỉ đạo kỹ thuật, nghiệm thu hàng năm).

4. Giá trị thực hiện: 181.191.000 đồng *(Một trăm tám mươi mốt triệu, một trăm chín mươi mốt ngàn đồng). Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

5. Nguồn vốn: Vốn của doanh nghiệp.

6. Thời gian thực hiện: 26 tháng, kể từ ngày Quyết định giao nhiệm vụ có hiệu lực.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

Giao phòng Kỹ thuật và Quản lý bảo vệ rừng, phòng Kế hoạch – Tài chính căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng: Kế hoạch – Tài chính, Kỹ thuật và Quản lý bảo vệ rừng, Tổ Thẩm định, đơn vị thực hiện gói thầu có tên tại Điều 1 và Trưởng các bộ phận trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTĐ.

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**
**KIÊM GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP TRẦM HƯƠNG

**Lê Văn Trung**

S.Đ.K.K.D:4200436471-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP TRẦM HƯƠNG
H.KHÁNH VĨNH-T.KHÁNH HÒA



# PHỤ LỤC
# GIÁ TRỊ THỰC HIỆN
## Chi tiết tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 273/QĐ-LNTH ngày 12/10/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương

| TT | Hạng mục chi phí | Khối lượng thi công | Giá trị thực hiện | Mức giảm *(% so với dự toán gói thầu)* |
|---|---|---|---|---|
| *A* | *B* | *1* | *2* | *3* |
| **T** | **TỔNG CỘNG** | | **181.191.000** | **Giảm 16,69%** |
| **I** | **Năm thứ nhất: 2026** | | **16.229.000** | **Giảm 18,12%** |
| **1** | **Chi phí trực tiếp** | | **11.153.000** | **Giảm 10,36%** |
| * | **Chi phí nhân công** | | **11.153.000** | |
| - | Bảo vệ rừng (2 tháng) | 29,00 ha | 11.153.000 | |
| **2** | **Chi phí gián tiếp (%)** | | **5.076.000** | **Giảm 20,00%** |
| * | Chi phí chung | | 5.076.000 | |
| - | Giao cho Đội Bảo vệ và PTR | | 3.076.000 | |
| + | Kinh phí bảo hiểm cho NLĐ | | 2.398.000 | |
| + | Chi phí chung phân bổ cho Đội | | 678.000 | |
| - | Giao cho các Phòng, bộ phận trực thuộc C.Ty | | 2.000.000 | |
| **3** | **Thu nhập chịu thuế tính trước (%)** | **5,50 %** | | **Giảm 100%** |
| **II** | **Năm thứ hai: 2027** | | **82.481.000** | **Giảm 16,54%** |
| **1** | **Chi phí trực tiếp** | | **57.169.000** | **Giảm 7,85%** |
| * | **Chi phí nhân công** | | **57.169.000** | |
| - | Bảo vệ rừng | 29,00 ha | 57.169.000 | |
| **2** | **Chi phí gián tiếp (%)** | | **25.312.000** | **Giảm 20,00%** |
| * | Chi phí chung | | 25.312.000 | |
| - | Giao cho Đội Bảo vệ và PTR | | 15.764.000 | |
| + | Kinh phí bảo hiểm cho NLĐ | | 12.291.000 | |
| + | Chi phí chung phân bổ cho Đội | | 3.473.000 | |
| - | Giao cho các Phòng, bộ phận trực thuộc C.Ty | | 9.548.000 | |
| **3** | **Thu nhập chịu thuế tính trước (%)** | **5,50 %** | | **Giảm 100%** |
| **III** | **Năm thứ ba: 2028** | | **82.481.000** | **Giảm 16,54%** |
| **1** | **Chi phí trực tiếp** | | **57.169.000** | **Giảm 7,85%** |
| * | **Chi phí nhân công** | | **57.169.000** | |
| - | Bảo vệ rừng | 29,00 ha | 57.169.000 | |
| **2** | **Chi phí gián tiếp (%)** | | **25.312.000** | **Giảm 20,00%** |
| * | Chi phí chung | | 25.312.000 | |
| - | Giao cho Đội Bảo vệ và PTR | | 15.764.000 | |
| + | Kinh phí bảo hiểm cho NLĐ | | 12.291.000 | |
| + | Chi phí chung phân bổ cho Đội | | 3.473.000 | |
| - | Giao cho các Phòng, bộ phận trực thuộc C.Ty | | 9.548.000 | |
| **3** | **Thu nhập chịu thuế tính trước (%)** | **5,50 %** | | **Giảm 100%** |

| | | |
|---|---|---|
| *** Tổng hợp:** | **181.191.000** | **đồng.** |
| - Giá trị thực hiện giao Đội Bảo vệ và PTR: | 160.095.000 | đồng. |
| - Giá trị thực hiện giao các Phòng, bộ phận trực thuộc | 21.096.000 | đồng. |